

# Áp dụng kỹ thuật nhại giọng để cải thiện kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Chu Thị Phương Vân\*

Khoa: Tiếng Anh. Trường ĐHNN, ĐHQG Hà Nội.

Received: 22/12/2023; Accepted: 25/12/2023; Published: 7/01/2024

**Abstract:** Listening is an important skill in language acquisition. It is not just about hearing the words but also understanding the message behind those words. Students often find it difficult to learn listening skill because of factors like the pace of speech, different accents and unfamiliar expressions. This difficulty can hinder the overall learning process.. Numerous techniques have been used, including the dictation method, to help students at the University of Engineering and Technology develop their listening skills. This writing presents the definition, benefits, and drawbacks of the approach, how to carry out the activity as well as how it affects learning listening skills.

**Keywords:** Shadowing, listening skill, first-year students.

## 1. Đặt vấn đề

Kỹ năng nghe là một kỹ năng rất quan trọng trong quá trình học ngoại ngữ, nó yêu cầu người học không chỉ đơn thuần là nghe được từ mà còn hiểu được nội dung đằng sau những từ vựng đó. Người học thường cảm thấy đây là kỹ năng khó bởi các yếu tố như tốc độ nói, ngữ điệu và giọng điệu khác nhau, và cả những cụm từ không quen thuộc với họ. Đây được coi là những rào cản trong quá trình nghe hiểu cũng như khả năng theo kịp được các cuộc hội thoại hay các bài thuyết trình, làm ảnh hưởng đến toàn bộ quá trình tiếp thu một ngôn ngữ. Thêm vào đó, SV năm thứ nhất Trường ĐHCN- ĐHQGHN là SV không chuyên ngoại ngữ nên các em không chú trọng và cũng không được thực hành nhiều kỹ năng nghe ở các cấp học phổ thông. Do vậy, nhiều em rất yếu kỹ năng nghe và điểm kỹ năng này luôn luôn thấp hơn các kỹ năng còn lại. Bài viết này xin được giới thiệu một kỹ thuật nghe còn khá mới mẻ với các em, đó là kỹ thuật nhại giọng (shadowing) và nêu tác dụng của kỹ thuật này trong việc cải thiện kỹ năng nghe hiểu của SV năm thứ 1-ĐHCN-ĐHQGHN dựa vào trải nghiệm của người viết trong quá trình giảng dạy.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khả năng ghi nhớ tạm thời.

Khả năng ghi nhớ tạm thời có vai trò rất quan trọng trong kỹ năng nghe hiểu bởi khi nghe, người học dễ bỏ lỡ những thông tin quan trọng, dẫn tới không hoàn thành được yêu cầu của bài nghe. Khả năng ghi nhớ tạm thời tốt, tức là người học nạp được càng nhiều

thông tin khi nghe trong trí nhớ tạm thời của mình thì khả năng đáp ứng được yêu cầu của bài nghe càng cao.

Có một số hoạt động nghe dựa trên khả năng ghi nhớ tạm thời như bắt chước (imitation), nhắc lại (repetition) và nhại giọng (shadowing)

### 2.2. Kỹ thuật nhại giọng

#### 2.2.1. Định nghĩa

Mặc dù nhại giọng ban đầu là kỹ thuật để đào tạo phiên dịch viên, nhưng sau đó nó đã thu hút sự quan tâm trong lĩnh vực giảng dạy ngoại ngữ và trở thành một công cụ dạy nghe hiệu quả trong các lớp học ở Nhật (Hamada, 2014, 2019). Tamai (1997) định nghĩa kỹ thuật nhại giọng là một hoạt động tích cực và rất tập trung trong đó người học nghe lời nói trong ngữ cảnh tiếng Anh như là một ngoại ngữ và đồng thời phát âm lại một cách rõ ràng nhất có thể. Hamada (2017) lại cho rằng kỹ thuật nhại giọng được sử dụng như một thuật ngữ tổng quát, liên quan đến việc lặp lại “toàn bộ hoặc một phần của những gì người nói đã nói” do đó, kỹ thuật này có một số biến thể. Trước đây, người ta phê phán kỹ thuật nhại giọng vì nó giống như một thói quen của trẻ con, nhại nhưng không hẳn đã hiểu bản chất. Nhưng kỹ thuật shadowing không giống nhại giọng thông thường. Với nhại giọng thông thường, người nói sẽ nói hết câu thì người nghe mới nhắc lại và cần có một khoảng thời gian nhất định để người nghe nhớ và nhắc lại những gì họ nghe thấy. Còn kỹ thuật shadowing đòi hỏi người nói tới đâu thì người nghe nhại tới đó ngay lập tức và khoảng thời

gian nghỉ rất ngắn (chỉ 1-2 giây). Đây chính là cách để phân biệt sự khác nhau giữa nhại giọng (shadowing) và bắt chước (imitation) – vốn là khái niệm gây tranh cãi giữa các nhà ngôn ngữ.

Tóm lại, shadowing đơn giản là “nhại” lại giọng của người nói, tức là nhắc lại gần như ngay lập tức từ ngữ, giọng điệu, ngữ điệu của người nói, giống như tạo ra một phiên bản mới nội dung nghe được nhưng chỉ khác đó là phiên bản dùng lời nói của chính người nghe. Kỹ thuật nhại giọng không chỉ tăng khả năng phát âm mà còn cải thiện kỹ năng nghe của người học vì trong quá trình tập luyện, đôi tai của người nghe sẽ dần dần nghe được từ và cụm từ một cách hiệu quả, khiến cho việc nghe hiểu và giao tiếp được dễ dàng hơn.

Về phân loại kỹ thuật nhại giọng, theo Norman (1976) có 2 hình thức là nhại chữ (word shadowing) và nhại âm (phonetic shadowing). Với nhại chữ, từ ngữ được tái tạo lại sẽ hơi trễ một chút so với từ ngữ được nói ra, còn nhại âm thì ngược lại, không có thời gian nghỉ, mỗi âm phát ra sẽ được mô phỏng lại ngay lập tức.

#### 2.2.2. Ưu điểm của kỹ thuật nhại giọng

- Đây là một phương pháp học sinh động, không gây cảm giác buồn chán vì người học được tự do lựa chọn nhân vật mình thích trong nhiều thể loại khác nhau như phim, kịch, ca nhạc. Nó đem lại cho người học cảm giác không chỉ là đang học mà còn đang thưởng thức những gì mình thích. Và dù người học có tính cách như thế nào thì đều lựa chọn được cho mình cách thức luyện kỹ thuật nhại giọng hiệu quả thông qua những nhân vật và thể loại phù hợp với họ.

- Kỹ thuật nhại giọng không chỉ giúp người học cải thiện vốn từ vựng, học được cách dùng từ đúng mà còn học được âm điệu, ngữ điệu tự nhiên của người bản xứ. Nếu luyện tập một cách thường xuyên, người học sẽ hiểu cách thức mà người bản xứ nói chuyện và dần khiến cho việc nói gần giống với người bản xứ hơn.

- Do kỹ thuật nhại giọng đòi hỏi người học luôn luôn phải nói to, nói nhiều lần những gì họ nghe thấy, dần dần người học sẽ giảm bớt sự lo lắng, tăng sự tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh trong ngữ cảnh, môi trường khác.

#### 2.2.3. Nhược điểm của kỹ thuật nhại giọng

Kỹ thuật nhại giọng có thể không phù hợp với những người trình độ tiếng Anh mới bắt đầu vì kỹ thuật này yêu cầu người học phải nghe và bắt chước ngữ điệu, âm điệu ban đầu một cách chính xác. Muốn áp dụng kỹ thuật này, ít nhất người học phải thuộc phiên

âm IPA (International Phonetic Alphabet), biết được một số quy tắc phát âm cơ bản như nối âm, lược âm ... Với người trình độ tiếng Anh còn yếu thì họ thường gặp khó khăn trong quá trình nhận diện âm thanh, việc phải mô phỏng những gì họ nghe được một cách chính xác lại càng khó. Do vậy, công cụ này có thể quá khó với họ, dẫn đến không hiệu quả.

#### 2.3. Một số lưu ý với giáo viên khi sử dụng kỹ thuật nhại giọng trong dạy nghe.

- Nguồn tài liệu: Nguồn tài liệu là một yếu tố rất quan trọng khi áp dụng kỹ thuật nhại giọng. Đối tượng người học là SV nên giáo viên có thể gợi ý cho SV những nguồn tài liệu phù hợp với lứa tuổi, sở thích, có chủ đề thú vị như phim khoa học viễn tưởng, hoạt hình, các talkshow của các nhân vật nổi tiếng... Nếu người học thấy tài liệu gốc thú vị, họ sẽ coi bỏ gánh nặng tâm lý và sự lo sợ học nghe để học một cách thoải mái, hiệu quả hơn. Hơn nữa, độ khó của tài liệu cũng vô cùng quan trọng, quyết định đến hiệu quả của việc áp dụng kỹ thuật này. Tài liệu gốc phải phù hợp với năng lực tiếng của các em về tốc độ nói, số lượng từ mới và cấu trúc mà các nhân vật sử dụng ...

- Hướng dẫn SV cách thức thực hiện kỹ thuật này với các bước cụ thể. Với đối tượng SV mà năng lực tiếng Anh còn hạn chế, giáo viên có thể giới thiệu quy trình 8 bước áp dụng kỹ thuật nhại giọng của Kodota và Tamai (2004) (yêu cầu SV làm việc cá nhân).

Bước 1: Nghe văn bản và trả lời câu hỏi nghe hiểu. Đây được coi là bước khởi động để người học làm quen với văn bản họ áp dụng nhại giọng.

Bước 2: Nhại không thành tiếng âm thanh nghe được mà không cần nhìn văn bản. Ở bước này, người học không nhất thiết phải nhại một cách chính xác âm thanh gốc mà họ chỉ cần để ý đến những đặc điểm ngữ âm nổi bật có trong văn bản.

Bước 3: Thực hiện nhại giọng đồng thời với việc đọc văn bản. Việc làm này giúp người học biết được nội dung văn bản gốc, khiến họ có động lực hơn để tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 4: Kiểm tra khả năng đọc hiểu văn bản của người học (ví dụ từ vựng, ngữ pháp ...). Tất nhiên khi hiểu nội dung văn bản thì việc nhại giọng cũng sẽ hiệu quả hơn.

Bước 5: Thực hành nhại giọng 3 lần.

Bước 6: Soát lại văn bản, chú ý đến những âm khó.

Bước 7: Thực hiện nhại giọng một lần nữa, đồng thời chú ý đến cả nội dung của văn bản.

Bước 8: Nghe lại toàn bộ văn bản.

Với quy trình này, SV được dành nhiều thời gian để tiếp xúc và nghiên cứu kỹ văn bản của bản ghi âm

thông qua hoạt động nghe hiểu, đọc hiểu và trả lời câu hỏi. Khi các em gần như đã “thuộc lòng” văn bản thì việc nhại giọng trở nên dễ dàng hơn với các em rất nhiều.

Nếu SV có trình độ cao hơn, giáo viên có thể yêu cầu các em phát huy khả năng tự học của mình thông qua hoạt động làm dự án lồng tiếng theo nhóm 2-3 người. Các em được lựa chọn clip, nhưng giáo viên cũng giới hạn độ dài clip trong khoảng 5 phút, và độ dài văn bản của clip đó tối thiểu phải là 500 từ. Từng thành viên trong nhóm phải đảm bảo thời lượng lồng tiếng cho nhân vật mình phụ trách tương đương nhau. Sản phẩm sẽ được nộp lại cùng với clip gốc vào cuối kì học. Tất nhiên, nhiệm vụ của giáo viên vẫn phải giới thiệu cụ thể cho SV hiểu kĩ thuật nhại giọng là gì, mục đích thực hiện và các bước tiến hành. Giáo viên có thể gợi ý cho SV tiến hành theo các bước sau để đạt được hiệu quả tốt nhất khi áp dụng kĩ thuật lồng tiếng.

**Bước 1: Đọc văn bản ghi âm:** Trong quá trình đọc, giáo viên yêu cầu người học gạch chân tất cả những từ chưa biết cách phát âm, sau đó dùng từ điển có âm thanh đọc mẫu để tra cách đọc những từ đó và đọc theo. Bằng cách này, người học đã có thể biết cách phát âm tất cả những từ trong văn bản.

**Bước 2: Nghe tổng thể clip:** Ở bước này, giáo viên gợi ý cho người học bật bản ghi và nghe từ đầu, có thể chưa chú ý đến nội dung mà hãy chủ động nghe cách người nói phát âm các từ, cụm từ, đặc biệt là cách người nói nuốt âm, nối âm một số từ khiến người nghe khó khăn khi nhận diện các từ đó. Ngoài ra, người học cũng nên chú ý đến ngữ điệu và giọng điệu của nhân vật nữa.

**Bước 3: Nghe kết hợp với nhại theo văn bản của bản ghi:** Đây là bước quan trọng nhất. Giáo viên gợi ý cho SV bật bản ghi âm, và đọc theo văn bản của bản ghi, hay nói cách khác là người nói đến đâu thì đọc theo tới đó, chú ý phát âm chuẩn xác, ngữ điệu và giọng điệu giống bản gốc nhất có thể. Lưu ý ở bước này, nếu một số SV kém tiếng Anh cảm thấy khó nhại giọng do chưa theo kịp tốc độ của người nói thì giáo viên có thể gợi ý cho các em tua chậm bản ghi lại và vẫn áp dụng kĩ thuật nhại giọng như bình thường, đồng thời nhìn vào văn bản. Khi các em đã quen thuộc với bản ghi rồi thì tiếp tục áp dụng kĩ thuật này ở tốc độ ở bản ghi gốc. Số lần người học thực hành bước 3 này tùy thuộc vào mỗi cá nhân, khi nào người học cảm thấy thuộc câu từ, cách phát âm, ngữ điệu của người nói thì dừng lại để tiến hành bước tiếp theo.

**Bước 4: Nghe lại toàn bộ bản ghi và nhại lại giọng của nhân vật một cách chính xác nhất.**

**Bước 5: Ghi lại hoạt động nhại giọng của mình bằng thiết bị ghi âm.**

**Bước 6: Bật lại phần nhại giọng của mình, nghe và so sánh với bản ghi âm gốc và văn bản gốc, ghi chú lại những chỗ cần cải thiện.**

**Bước 7: Hoàn thiện hoạt động:** Có thể nói rằng kĩ thuật nhại giọng là một kĩ thuật tương đối khó, nhất là đối với người học có trình độ tiếng Anh không cao. Để giảm độ khó, giáo viên có thể linh hoạt giữa các bước tiến hành hoạt động, dành nhiều thời gian hơn để người học được tiếp xúc nhiều với văn bản của bản ghi, hiểu rõ được nội dung của bản ghi cũng như các đặc điểm ngữ âm quan trọng trong đó.

### 3. Kết luận

Có thể nói rằng kĩ thuật nhại giọng vẫn còn khá mới mẻ đối với nhiều người học tiếng Anh. Việc tái tạo giọng nói của một nhân vật nào đó trong một clip thuộc nhiều thể loại và chủ đề khác nhau khiến người học cảm thấy việc học nghe thú vị và bớt áp lực hơn. Các hoạt động hỗ trợ trước khi tiến hành kĩ thuật nhại giọng như nghe hiểu, đọc hiểu văn bản, tra từ vựng, cấu trúc ngữ pháp ... khiến cho kĩ thuật này trở nên dễ dàng thực hiện. Việc thực hành nhại giọng thường xuyên đem lại nhiều thay đổi tích cực cho người học, đặc biệt là kĩ năng nghe bởi người học được tiếp xúc với nhiều đặc điểm ngữ âm quan trọng, cách thức phát âm ..., sau đó lại mô phỏng âm thanh nghe được với độ chính xác càng cao càng tốt. Quy trình này khiến đôi tai của người học quen dần với cách nói của người bản xứ, phản xạ với âm cũng tốt lên, dẫn tới kĩ năng nghe được cải thiện. Giáo viên có thể linh hoạt áp dụng kĩ thuật này trên lớp, lồng ghép với các hoạt động thực hành tiếng và cũng có thể được giao như một hoạt động tự học ở nhà. Hi vọng rằng bài viết giúp chúng ta hiểu được phần nào kĩ thuật còn khá mới mẻ này, cách thức thực hiện cũng như tác động của nó với kĩ năng nghe, từ đó vận dụng một cách tốt nhất trong việc dạy và học kĩ năng nghe.

### Tài liệu tham khảo

1. Hamada, Y. (2014). *The effectiveness of pre - and post- shadowing in improving listening comprehension skill*. The Language Teacher, 38(1), 3-11. DOI: 10.37546/jalttlt38.1-1.
2. Kadota, S. & Tamai, K. (2004). *Ketteiban Eigo Shadowing (English Shadowing)*. Tokyo: Cosmopier Publishing Company.
3. Norman, D.A (1991). *Memory and Attention, 2<sup>nd</sup> ed*. New York: Wiley, 1976, p.110.
4. Tamai, K (1997). *The effectiveness of shadowing and its position in the listening process*. Current English Studies, 36, 105-116.